Người ký: PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ
Thời gian ký: 07.02.2023 15:46:25 +07:00

UBND HUYỆN CẦN GIỜ **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 186 /GDĐT V/v rà soát lại số liệu và cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024	*Cần Giờ, ngày 07 tháng 02 năm 2023*

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non;
- Hiệu trưởng các trường tiểu học;
- Hiệu trưởng các trường trung học cơ sở.

Căn cứ Công văn số 103/SGDĐT-KTKĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị dữ liệu cho công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024;

Căn cứ Đề án số 2005/ĐA-UBND ngày 22/4/2022 của UBND huyện về thực hiện chuyển đổi số trong công tác tuyển sinh đầu cấp từ năm học 2022-2023 trên địa bàn huyện Cần Giờ;

Tiếp theo Công văn số 122/GDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trong huyện phối hợp rà soát lại số liệu và cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

1. Rà soát lại số liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024

- Số liệu rà soát: theo các phụ lục từng ngành học, cấp học (*đính kèm*)[1].

- Cách rà soát số liệu: căn cứ vào số liệu tổng hợp của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường phối hợp cùng chuyên trách phổ cập xã/thị trấn liệu đã cập nhật chính xác số huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 (gồm trẻ/học sinh trong tuyến đang học tại trường, thông qua điều tra không học tại trường hoặc học trái tuyến nơi khác[2]).

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường (phòng học, giáo viên) để đề xuất số liệu về khả năng tiếp nhận của nhà trường (số lớp, số học sinh).

---

[1] Riêng các trường mầm non, đây là số liệu huy động trẻ, không phải là tuyển mới, nên phải có dữ liệu 100% trẻ theo độ tuổi huy động (đang học đúng tuyến, qua điều tra, học trái tuyến nơi khác)

[2] Số liệu trẻ/học sinh học trái tuyến do chuyên trách xã/thị trấn khác cung cấp để cập nhật vào số liệu chung

- Trong trường hợp có điều chỉnh, đề nghị phối hợp lập Biên bản theo các mẫu 2, 4, 6 đã gửi (file word của Công văn số 122/GDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024) và gửi theo quy định, nơi nhận của mẫu **chậm nhất 14 giờ, ngày 24/02/2023.**

2. Cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024

- Tiến hành cập nhật thông tin dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 vào file excel đã gửi đến các trường (đặt tên file theo tên trường và cấp tuyển sinh, ví dụ MNCT-Huy dong tre; MNLH-Du lieu TS1; THHH-Du lieu TS6), đảm bảo các ô tô màu đỏ đều có đầy đủ thông tin, trong đó phải có thông tin 100% số điện thoại của cha hoặc mẹ học sinh.

- Dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 không được bao gồm các trẻ/học sinh trái tuyến (cư ngụ ngoài tuyến tuyển sinh, trừ trường hợp trẻ/học sinh ở tỉnh/thành khác đang tạm trú trong tuyến tuyển sinh) nhưng phải bao gồm đầy đủ trẻ/học sinh cư ngụ trong tuyến nhưng đang học trái tuyến, để đảm bảo 100% trẻ/học sinh trong độ tuổi huy động ra lớp và tuyển sinh đầu cấp đều có hồ sơ, dữ liệu trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến.

- Dữ liệu tuyển sinh trường nào khác với số liệu đã chốt phải được điều chỉnh, bổ sung. Thời hạn gửi lại dữ liệu có điều chỉnh, bổ sung **không được trễ hơn** quy định làm ảnh hưởng đến tiến độ chung theo quy định tại Công văn số 103/SGDĐT-KTKĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị dữ liệu cho công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2023-2024.

- Đảm bảo các nguyên tắc chung được quy định tại Phần IV Công văn số 122/GDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chuẩn bị dữ liệu huy động trẻ ra lớp, tuyển sinh lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024.

- Thời hạn gửi file dữ liệu **trước 15 giờ, ngày 24/02/2023** qua địa chỉ mail khaothi.pgdcangio.hcm@moet.edu.vn.

Đề nghị Hiệu trưởng các trường tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND các xã, thị trấn;
- Phòng GD&ĐT: TP, các PTP, Tổ Mầm non (bà Ánh), Tổ TH (bà Thúy), Tổ THCS (ông Long), phụ trách Phổ cập (bà Phương);
- Trường THCS-THPT Thạnh An;
- Chuyên trách phổ cập các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
H. CẦN GIỜ - T.P HỒ CHÍ MINH

Võ Thị Diễm Phượng

Mẫu 2. Dành cho Phòng GDĐT

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 07 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả huy động trẻ ra lớp năm học 2023-2024

(Thời điểm báo cáo: ngày tháng năm)

Trường MN	Số liệu huy động trẻ ra lớp năm học 2023-2024				Khả năng tiếp nhận								Kết quả huy động trẻ ra lớp NH 2023-2024																				Ghi chú
	Nhà trẻ	Mầm	Chồi	Lá	Nhà trẻ		Mầm		Chồi		Lá		Nhà trẻ				Mầm				Chồi				Lá				Cộng				
					SL	ST	SL	ST	SL	ST	SL	ST	SL	ST	Trong đó		SL	ST	Trong đó		SL	ST	Trong đó		SL	ST	Trong đó		SL	ST	Trong đó		
															TTH	TTT			TTH	TTT			TTH	TTT			TTH	TTT			TTH	TTT	
An Thới Đông	157	95	161	120	1	25	2	50	3	90	3	105																					
Bình An	172	153	190	101	1	25	2	50	3	90	4	140																					
Bình Khánh	129	196	226	210	3	113	3	113	4	180	5	263																					
Cần Thạnh	97	70	84	96	3	75	2	50	2	60	3	105																					
Cần Thạnh 2	45	44	55	55	2	50	2	50	2	60	2	70																					
Doi Lầu	105	68	119	93	2	50	2	50	1	30	2	70																					
Đồng Tranh	108	58	52	71	1	25	1	25	2	60	2	70																					
Long Hòa	67	89	92	104	2	50	2	50	3	90	4	140																					
Lý Nhơn	163	88	74	80	2	50	2	50	3	90	3	105																					
Tam Thôn Hiệp	83	59	70	80	1	25	2	50	2	60	4	140																					
Thạnh An	81	40	59	51	1	25	2	50	2	60	2	70																					
HUYỆN	**1207**	**960**	**1182**	**1061**	**19**	**513**	**22**	**588**	**27**	**870**	**34**	**1278**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

SL: số lớp; ST: số trẻ; TTH: trái tuyến ngoài xã, trong huyện; TTT: trái tuyến ngoài huyện (tỉnh, thành)

Khả năng tiếp nhận là khả năng tối đa trường có thể nhận về số lớp, số trẻ x số lớp (không liên quan chỉ tiêu giao)

Nơi nhận:

-UBND huyện;

-Phòng GDĐT: TP, PTP (MN), Tổ MN, phụ trách phổ cập;

-Các trường mầm non;

-Lưu: VT, KT.

Mẫu 4. Dành cho Phòng GDĐT

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 07 tháng 02 năm 2023.

BÁO CÁO

Kết quả tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2023-2024

Thời điểm báo cáo: ngày tháng năm

Trường TH	Chỉ tiêu được giao năm học 2023-2024	Khả năng tiếp nhận					Kết quả TS vào lớp 1 năm học 2023-2024								Ghi chú
		SL	HS	BT	2b/ngày	TATC	SL	HS	Trong đó		BT	2b/ngày	TATC	% TS	
									TTH	TTT					
TH An Nghĩa	41	2	70	0	2	1								0	
TH An Thới Đông	126	4	140	0	4	2								0	
TH Doi Lầu	29	2	70	0	2	1								0	
TH Bình Khánh	131	4	140	4	4	4								0	
TH Bình Mỹ	57	2	70	0	2	1								0	
TH Bình Phước	69	3	105	0	3	1								0	
TH Bình Thạnh	54	2	70	0	2	1								0	
TH Cần Thạnh	65	2	70	2	2	2								0	
TH Cần Thạnh 2	50	2	70	2	2	2								0	
TH Đồng Hòa	61	2	70	0	2	1								0	
TH Hòa Hiệp	48	2	70	0	2	1								0	
TH Long Thạnh	42	2	70	0	2	1								0	
TH Lý Nhơn	42	2	70	0	2	1								0	
TH Vàm Sát	38	2	70	0	2	1								0	
TH Tam Thôn Hiệp	99	3	105	0	3	2								0	
TH Thạnh An	43	3	105	0	3	0								0	
HUYỆN	**995**	**39**	**1365**	**8**	**39**	**22**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

SL: số lớp; HS: số học sinh; TTH: trái tuyến trong xã, trong huyện; TTT: trái tuyến ngoài huyện (tỉnh, thành);

Khả năng tiếp nhận là khả năng tối đa trường có thể nhận về số lớp, số trẻ (35) x số lớp (không liên quan chỉ tiêu giao)

BT: số lớp bán trú; TATC: số lớp tiếng Anh tăng cường;

Nơi nhận:

-UBND huyện;

-Phòng GDĐT: TP, PTP (TH), Tổ TH, phụ trách phổ cập;

-Các trường tiểu học;

-Lưu: VT, KT.

Mẫu 6. Dành cho Phòng GDĐT

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giờ.., ngày 07 tháng 02 năm 2023.

BÁO CÁO

Kết quả tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2023-2024

Thời điểm báo cáo: ngày tháng năm

Trường THCS	Chỉ tiêu được giao năm học 2023-2024	Khả năng tiếp nhận					Kết quả TS vào lớp 6 năm học 2023-2024								Ghi chú
		SL	HS	NN2	2b/ngày	TATC	SL	HS	Trong đó		NN2	2b/ngày	TATC	% TS	
									TTH	TTT					
THCS An Thới Đông	212	5	225	2	5	2								0	
THCS Doi Lầu	108	3	135	1	3	1								0	
THCS Bình Khánh	409	10	450	3	10	3								0	
THCS Cần Thạnh	201	5	225	3	5	3								0	
THCS Long Hòa	215	5	225	3	5	3								0	
THCS Lý Nhơn	58	2	90	1	2	1								0	
THCS Tam Thôn Hiệp	112	3	135	2	3	2								0	
THCS - THPT Thạnh An	71	2	90	0	2	0								0	
HUYỆN	**1386**	**35**	**1575**	**15**	**35**	**15**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	

**SL: số lớp; HS: số học sinh; TTH: trái tuyến ngoài xã, trong huyện; TTT: trái tuyến ngoài huyện (tỉnh, thành);*

Khả năng tiếp nhận là khả năng tối đa trường có thể nhận về số lớp, số trẻ (35) x số lớp (không liên quan chỉ tiêu giao)

NN2: số lớp ngoại ngữ 2; TATC: số lớp tiếng Anh tăng cường;

Nơi nhận:

-UBND huyện;

-Phòng GDĐT: TP, PTP (THCS), Tổ THCS, phụ trách phổ cập;

-Các trường THCS, THCS-THPT Thạnh An;

-Lưu: VT, KT.